

**Chỉ số thế giới**

Dow Jones	-533.37	-1.58%
DAX	-279.63	-1.78%
FTSE 100	-135.96	-1.90%
Nikkei 225	-54.25	-0.19%
Hang Seng	+247.00	+0.87%

**Hợp đồng tương lai chỉ số \***

US 30*	-621.0	-1.84%
DAX*	-296.0	-1.88%
FTSE 100*	-204.7	-2.86%
Nikkei 225*	-500.0	-1.72%
Hang Seng*	+104.0	+0.37%

\* Số liệu của phiên liền trước

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

VN-Index tăng mạnh 17,85 điểm (1,31%) lên 1.377,77 điểm. Toàn sàn có 249 mã tăng, 138 mã giảm và 54 mã đứng giá. Phiên giao dịch chốt cơ cấu quỹ ETFs đã diễn ra rất tích cực. Dòng tiền tiếp tục lan toả rất mạnh ở nhóm các cổ phiếu vốn hoá vừa như nhóm Bất động sản Khu công nghiệp, Thủy Sản, Bảo hiểm. Điểm tích cực hơn nữa của dòng tiền phiên hôm nay chính là việc dòng tiền lan toả quay lại nhóm Thép, Chứng khoán và Ngân hàng. Dòng tiền của Nhà đầu tư nước ngoài và tự doanh cũng tích cực khi mua vào gần 500 tỷ hỗ trợ cho đà tăng giá của thị trường. Nhìn chung dòng tiền vẫn đang tiếp tục đi vào khi mà khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 750 triệu cổ phiếu lớn hơn so với phiên liền trước và vượt lên trên trung bình 20 phiên. Hướng ngược lại thì chỉ có nhóm dầu khí bị bán khá mạnh khi mà giá dầu thế giới có phiên điều chỉnh mạnh trong xu hướng tăng. Tổng thể dòng tiền được đánh giá là tích cực và đồng pha với phiên tăng mạnh của thị trường.

**Chỉ số trong nước**

	HSX	HNX
Chỉ số	1.377,77	318,73
Thay đổi (%)	1,31%	0,52%
Thay đổi	+17,85	+1,66
Tổng KLGD	799,2	139,6
Tổng GTGD	23.417,9	3.035,7
NĐTNN ròng (tỷ)	+365,48	-32,15
Tự doanh ròng (Tỷ)	+117,5	
PE	18,44	17,62

**HDTL chỉ số**

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1481.3	1485.00
Thay đổi (%)	+1.33%	+1.44%
Thay đổi	+19.39	+21.1
Basic		+3.7

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ****Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: VN-Index tăng mạnh gần 18 điểm với giá đóng cửa cao gần nhất trong ngày là điểm tích cực. Dòng tiền lan toả mạnh ở các nhóm ngành và quay lại với nhóm dẫn dắt sau hơn 1 tuần điều chỉnh cũng là điểm nhấn bổ sung. VN-Index thiết lập đỉnh cao mới nhưng thực tế chưa vượt đỉnh rõ ràng và có tạo Khoảng trống tăng giá. Nên về mặt kỹ thuật khả năng ngày mai thị trường sẽ phải kiểm tra lại Khoảng trống tăng giá này. Thị trường chứng khoán thế giới giảm mạnh là yếu tố cộng hưởng để kiểm tra sức mạnh của VN-Index. Nếu Vnindex giảm tích cực trụ trên vùng hỗ trợ 1.360 – 1.350 thì khả năng cao sẽ tiến về vùng 1.400 điểm. Phiên thứ hai tới tiếp tục là phiên quan trọng với xu hướng thị trường.

**Khuyến nghị:**

Thị trường vẫn thể hiện sức mạnh tốt tuy nhiên đang ở vùng nhạy cảm về mặt xu hướng. Vì vậy, nếu ngày mai là phiên tích lũy tích cực không thủng 1.350 – 1.360 với KLGD thấp thì nhà đầu tư có tỷ trọng tiền mặt cao có thể canh mua những mã cổ phiếu mạnh có dòng tiền. Ưu tiên nhóm vốn hoá vừa dòng BDS, Dầu khí và Thủy sản.

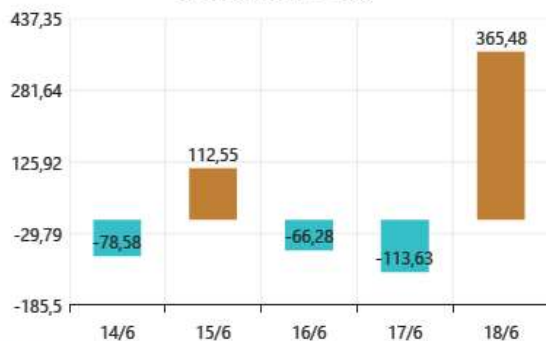
Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-0,6%	79,9%
Hóa chất L2	1,4%	137,8%
Tài nguyên Cơ bản L2	1,8%	161,4%
XD và Vật liệu L2	0,3%	52,2%
Hàng & Dịch vụ CN L2	1,4%	30,6%
Ô tô và phụ tùng L2	2,8%	38,2%
Thực phẩm và đồ uống	1,8%	28,2%
Hàng cá nhân & GD L2	2,5%	74,7%
Y tế L2	0,3%	33,2%
Bán lẻ L2	0,9%	79,3%
Truyền thông L2	0,0%	9,5%
Du lịch và Giải trí L2	0,0%	3,3%
Viễn thông L2	3,7%	38,6%
Điện, nước & xăng L2	-1,1%	27,7%
Bảo hiểm L2	-0,6%	38,5%
Bất động sản L2	1,1%	65,0%
Dịch vụ tài chính L2	0,9%	204,4%
Ngân hàng L2	1,7%	87,9%
CNTT L2	1,3%	97,6%



## TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

## GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



## Nền kinh tế số Việt Nam có thể đạt quy mô 52 tỷ USD trong 4 năm tới

Techwire Asia nhận định, nền kinh tế số của Việt Nam sẽ có tương đầy hứa hẹn cùng với 2 quốc gia khác là Singapore và Indonesia.

<https://cafef.vn/nen-kinh-te-so-viet-nam-co-the-dat-quy-mo-52-ty-usd-trong-4-nam-toi-20210617173620803.chn>

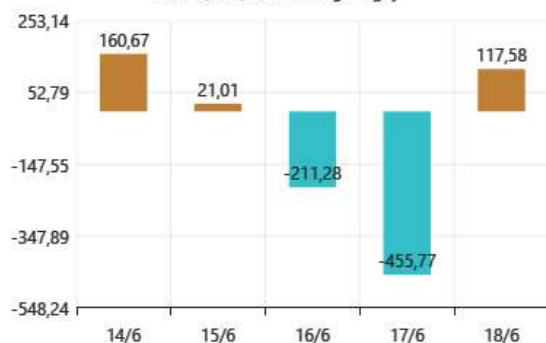
## Nguy cơ lạm phát tăng cao trở lại

Từ đầu năm 2021 tới nay, nhiều mặt hàng từ thiết yếu cho sinh hoạt đến nguyên vật liệu xây dựng đều tăng giá khiến chỉ số giá tiêu dùng tăng. Cùng với đó, tiền vào chứng khoán tăng mạnh, vàng, bất động sản tăng giá khiến nguy cơ bong bóng tài sản trở lại.

<https://cafef.vn/nguy-co-lam-phat-tang-cao-tro-lai-20210618072526083.chn>

## GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

Giao dịch tự doanh ròng - Ngày



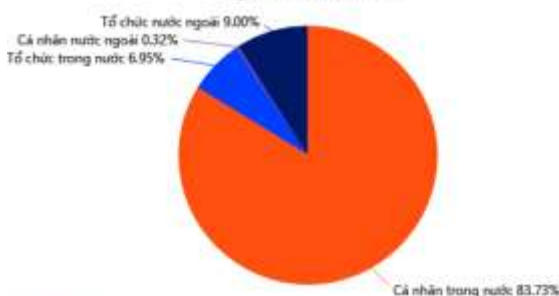
Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



## GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)



## ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

## Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nới lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vaccin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	52.1	16.59	05/08/2020	30.5	20			214.0%	
2	CTG	51.2	40.6	4/1/2021	50	37.8			26.1%	
3	ACB	35	26.72	4/1/2021	40	31.35			31.0%	
4	MBB	40.55	31.6	5/10/2021	40	29			28.3%	
5	SSI	50.5	38.6	5/24/2021	37	50			30.8%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25,5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9,7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ
20	MWG	140	135	26/02/2021	170	131	140	31/05/2021	3.7%	Covid 19

## THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
18/06/2021	VN30F2107	18 (1.23%)	1469.3	1485	1491.7	1469	211,415	
18/06/2021	VN30F2108	22.40 (1.53%)	710	723	732	1465.3	403	
18/06/2021	VN30F2109	14.10 (0.96%)	709.9	720	725.9	1464	114	
18/06/2021	VN30F2112	6.80 (0.46%)	710	716	724.8	1463.4	56	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SFG	9,51	+0,62/+6,97%	88.300		PSH	28,85	-2,15/-6,94%	366.800	
SJS	61,40	+4,00/+6,97%	713.300		TSC	12,75	-0,95/-6,93%	7.009.400	
NTL	26,90	+1,75/+6,96%	2.460.600		TDW	32,60	-2,40/-6,86%	900.000	
HRC	63,10	+4,10/+6,95%	100.000		TCO	13,05	-0,95/-6,79%	2.000	
VOS	6,01	+0,39/+6,94%	2.814.700		VMD	29,30	-2,10/-6,69%	22.300	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SEB	42,90	+3,90/+10,00%	900.000		VLA	13,60	-1,50/-9,93%	1.000	
LAS	13,20	+1,20/+10,00%	3.531.900		SDG	34,00	-3,50/-9,33%	100.000	
KTS	18,70	+1,70/+10,00%	26.600		HEV	13,60	-1,40/-9,33%	10.000	
VSA	29,80	+2,70/+9,96%	21.900		HBE	7,90	-0,80/-9,20%	4.500	
GDW	23,20	+2,10/+9,95%	100.000		TMC	10,90	-1,10/-9,17%	20.900	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
PDR	92,10	+0,40/+0,44%	2.642.600	243.725.670	MBB	40,55	+0,65/+1,63%	-2.416.800	-98.326.820
HSG	43,00	+1,20/+2,87%	4.918.900	210.468.960	NVL	103,0	+0,80/+0,78%	-909	-93.803.290
APH	66,80	+4,00/+6,37%	2.524.800	168.585.990	CTG	51,20	+0,70/+1,39%	-1.801.700	-93.043.258
VCB	108,5	+4,30/+4,13%	1.235.500	131.160.430	DXG	24,15	0,00/0,00%	-2.482.400	-58.842.360
STB	29,65	+0,25/+0,85%	4.305.900	128.305.819	SSI	50,50	0,00/0,00%	-896.900	-45.480.856

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.